

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN CHÂU
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 74/2024/HS-ST
Ngày 30 tháng 8 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH ANGIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Dũng và ông Lê Trường Vũ.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Thị Mộng Thu là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu tham gia phiên tòa:** Ông Huỳnh Hoài Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024 tại UBND phường Long Châu, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang. Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý: 47/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn T (H), sinh năm 1991. Nơi cư trú: Khóm A, phường L, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1966 và bà Lê Thị H', sinh năm 1967 (đã chết); anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là người thứ nhất; vợ: Nguyễn Thị Thiên T, sinh năm 1999; con có 01 người sinh năm 2017; Nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình, đi học đến lớp 06 thì nghỉ, sinh sống phụ thuộc vào gia đình tại khóm A, phường L, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp;

Tiền án:

+ Ngày 15/9/2011, Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 03 năm tù về tội “*Cướp tài sản*”. Chấp hành xong ngày 30/8/2013.

+ Ngày 14/5/2015, Tòa án nhân dân thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong ngày 29/01/2016.

+ Ngày 05/12/2017, Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Ngày 26/3/2018, Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Ngày 16/4/2018, Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang xử phạt 09 tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

+ Ngày 27/4/2018, Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Ngày 06/7/2018, Tòa án nhân dân thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tổng hợp hình phạt các bản án năm 2017, 2018 là 06 năm tù. Ngày chấp hành xong 06/3/2023.

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp từ ngày 19/02/2024. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nguyễn Thanh P, sinh ngày 02/9/1999; Nơi cư trú: Khóm B, phường L, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Hồ Nhựt C, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Khóm A, phường T, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp (vắng);

- Anh Phan Thanh P, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Khóm A, phường B, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp (vắng);

- Anh Lê Văn L, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Khóm C, phường A, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp (vắng);

- Anh Trương Hoàng S, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Khóm E, phường F, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp (vắng);

- Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Khóm B, phường L, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (vắng);

Người làm chứng: Anh Nguyễn Trung K, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Khóm B, phường L, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (vắng).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tấn T có 05 tiền án cùng về tội trộm cắp tài sản, sau khi chấp hành xong án phạt tù, về sinh sống tại địa phương, không nghề nghiệp, thu nhập. Do cần tiền tiêu xài, sinh sống, khoảng 03 giờ ngày 30/01/2024, Nguyễn Tấn T đi tìm tài sản lấy trộm. Khi đến khu vực Cổng sau Bệnh viện Đa khoa khu vực Tân Châu (thuộc khóm Long Thanh B, phường Long Thanh, thị xã Tân Châu), T leo rào đột nhập và bên trong bãi giữ xe của Bệnh viện, nhìn thấy 01 xe mô tô 67H1-136.57 của Nguyễn Thanh P (nhân viên bảo vệ Bệnh viện) có gắn chìa khóa, không người trông giữ, T đi đến, lén lút lấy trộm xe, điều khiển ra ngoài bằng đường Cổng

chính của Bệnh viện. Xong, T điều khiển xe đi đến khu vực thành phố Châu Đốc để mua ma túy sử dụng, khi qua phà Châu Giang, T gặp Huỳnh Văn Toàn và Hồ Nhựt C (bạn của T) đòi xe mô tô do trước đó T mượn nhưng chưa trả. Thấy vậy, T đưa xe vừa lấy trộm đưa cho C, Toàn và nói khi nào có xe thì sẽ chuộc lại. Khi nhận xe từ T, Toàn và C không biết do trộm cắp mà có. Sau khi bị mất trộm, bị hại trình báo Công an, qua làm việc T khai nhận hành vi phạm tội.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu đã khởi tố vụ án, khởi tố đối với T về tội Trộm cắp tài sản.

Hiện, T đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, trong vụ án “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 323 Bộ luật Hình sự do Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp thụ lý.

* Tại kết luận định giá tài sản số 748, 813 ngày 19/4/2024; 07/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, thị xã Tân Châu, kết luận:

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn xanh, biển số 67H1-136.57, trị giá 8.000.000 đồng.

- 01 ví da nam màu vàng trị giá 100.000 đồng.

* Lời khai bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trình bày như nội dung vụ án, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập, thể hiện trong hồ sơ vụ án.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn xanh, số máy HC08E364009, số khung Y363817, biển số xe 67H1-136.57 (đã trả cho bị hại).

- 01 biển số 66H1-073.83.

* Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 49/CT-VKSTC ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát thị xã Tân Châu đã truy tố Nguyễn Tấn T (H) về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tấn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu, phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, các kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, bị hại P khai, đã nhận lại tài sản đã mất trộm, anh không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Hồ Nhựt C, Phan Thanh P, Lê Văn L, Trương Hoàng S, Nguyễn Thị B và người làm chứng: Nguyễn Trung K

vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra có lời khai phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Tấn T, từ 05 năm đến 06 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có nghề nghiệp đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn xanh, số máy HC08E364009, số khung Y363817, biển số xe 67H1-136.57, giai đoạn điều tra đã cho bị hại, đề nghị HĐXX không đặt ra xem xét.

Đối với: 01 biển số 66H1-073.83, qua tra cứu thông tin trên hệ thống vật chứng không nằm trong quản lý kho vật chứng vụ án, làm việc với chủ đứng tên thì không có quản lý, sử dụng biển số xe trên, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, đề nghị HĐXX không xem xét.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đối với hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Châu, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại gì đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tấn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận: Nguyễn Tấn T có 05 tiền án cùng về tội “*Trộm cắp tài sản*”, sau khi chấp hành án về địa phương không có nghề nghiệp, thu nhập, ngày 30/01/2024 đi đến khu vực khóm Long Thạnh B, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, bị cáo Nguyễn Tấn T có hành vi lén lút lấy trộm 01 chiếc xe mô tô 67H1-136.57 và 01 ví da nam, trị giá 8.100.000 đồng của Nguyễn Thanh P, để tiêu xài, sinh sống. Hành vi của T thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm và có tính chất chuyên nghiệp.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt tù 02 năm đến 07 năm (tội phạm nghiêm trọng).

Hành vi phạm tội của bị cáo là liều lĩnh, nguy hiểm vì đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản, đồng thời còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo là người nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật và là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, trước đó có 05 tiền án về tội trộm cắp tài sản, lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết định khung “*Có tính chất chuyên nghiệp*”, bản án trước đó bị cáo đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm nên bị cáo còn phải chịu thêm tình tiết định khung hình phạt “*Tái phạm nguy hiểm*”. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Nguyễn Tấn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác. Trước khi phạm tội bị cáo từng có 05 tiền án, đến ngày 30/01/2024, Nguyễn Tấn T lại có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô 67H1-136.57 của Nguyễn Thanh P, chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải để hoàn lương.

Hiện, T đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, trong vụ án “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 323 Bộ luật Hình sự do Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp thụ lý.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, trình độ học vấn thấp. Do đó khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần cho bị cáo theo điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét tính chất của vụ án, hiện tại trên địa bàn thị xã Tân Châu các tội phạm về trộm cắp tài sản có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Do đó, việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly khỏi xã hội là cần thiết, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội. Mức hình phạt tù có thời hạn mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra, đề nghị này được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Tuy nhiên, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, hiện điều kiện hoàn cảnh kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Đối với: Huỳnh Văn Toàn, Hồ Nhật C nhận xe từ Nguyễn Tấn T không biết do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn xanh, số máy HC08E364009, số khung Y363817, biển số xe 67H1-136.57 (đã trả cho bị hại) nên HĐXX không xem xét.

Đối với: 01 biển số 66H1-073.83, qua tra cứu thông tin trên hệ thống vật chứng không nằm trong quản lý kho vật chứng vụ án, làm việc với chủ đứng tên thì không có quản lý, sử dụng biển số xe trên, xét tịch thu tiêu hủy.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 14/8/2024).

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tấn T (H) phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Căn cứ điểm b,g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T (H) 05 (năm) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bắt chấp hành án.

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy 01 biển số 66H1-073.83.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 14/8/2024).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Tấn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát tỉnh An Giang;
- Công an tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát thị xã Tân Châu;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Châu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Ngọc Lan